

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 85; Điều 88; Điều 89 và Điều 90 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12/11/2019 tại Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 519/2019/HNST ngày 08 tháng 11 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Trần Thị Kiều G, sinh năm 1976.

Địa chỉ: 212B/D23 đường T, phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Lê Hải T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: 212B/D23 đường T, phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Kiều G và ông Nguyễn Lê Hải T tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 226/2013, Quyển số II do Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/10/2013. Sau khi kết hôn, ông bà chung sống không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn do tính cách không hợp, không cùng quan điểm sống. Nay ông bà nhận thấy khả năng đoàn tụ và tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Trần Thị Kiều G và ông Nguyễn Lê Hải T có 02 con chung tên Nguyễn Trần Ngọc H (nữ), sinh ngày 15/7/2004 và Nguyễn Lê Minh K (nam), sinh ngày 11/01/2010. Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Kiều G và ông Nguyễn Lê Hải T xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu hôn nhân và gia đình: Bà Trần Thị Kiều G và ông Nguyễn Lê Hải T phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Kiều G, sinh năm 1976 và ông Nguyễn Lê Hải T, sinh năm 1972 thuận tình ly hôn.

(Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 226/2013, Quyền số II do Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/10/2013).

- Về con chung: Bà Trần Thị Kiều G và ông Nguyễn Lê Hải T có 02 con chung tên Nguyễn Trần Ngọc H (nữ), sinh ngày 15/7/2004 và Nguyễn Lê Minh K (nam), sinh ngày 11/01/2010. Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Kiều G và ông Nguyễn Lê Hải T xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu hôn nhân và gia đình là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà Trần Thị Kiều G và ông Nguyễn Lê Hải T cùng chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2019/0005226 ngày 06/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Thị Kiều G và ông Nguyễn Lê Hải T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 1;
- UBND phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu vt, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Hạnh